Ngày soạn: 4/9/2023

Ngày dạy: 11/09/2023,18/09/2023

**Chương 1 CHÂU ÂU**

**Tiết 1,2,3 - Bài 1. THIÊN NHIÊN CHÂU ÂU**

**Thời lượng: 3 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.

- Đặc điểm các khu vực địa hình chính,đặc điểm phân hoá khí hậu.

- Đặc điểm các sông

-Các đới thiên nhiên

**2.Năng lực**

**-**Xác định vị trí địa lí ,các dạng địa hình, sông ngòi chính của châu Âu.

- Phân tích được các khu vực địa hình chính, đặc điểm phân hóa khí hậu, xác định được trên bản đồ các sông lớn như Rai –nơ, Đa – nuýp, Von- ga, các đới thiên nhiên.

**3. Phẩm chất**

-Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học ở nhà trường vào học tập và cuộc sống

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Máy tính, tivi, KHBD, SGK

- Bản đồ tự nhiên châu Âu

- Bản đồ khí hậu châu Âu

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**

-Khảo sát nhu cầu khám phá, tìm hiểu, học tập về châu Âu

-Tạo hứng thú cho HS, từng bước bước vào bài học.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** **GV giao nhiệm vụ, nêu một số vấn đề sau**

- GV trình chiếu một số hình ảnh về châu Âu cho HS quan sát và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Em hãy miêu tả cảm nhận của mình về thiên nhiên trong những bức tranh châu Âu

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

GV đánh giá sản phẩm của học sinh, biểu dương cá nhân làm việc tốt

**Bước 4: Đánh giá kết quả, chuyển ý kết nối vào bài mới**

GV dẫn dắt HS vào bài học:Châu Âu là một bộ phận của lục địa Á – Âu, có phần lãnh thổ nằm trong đới ôn hòa. Thiên nhiên nơi đây đẹp như một bức tranh đầy màu sắc. Để nắm được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng, kích thước châu Âu và phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính, đặc điểm phân hóa khí hậu, các đới thiên nhiên ở châu Âu, chúng ta sẽ cùng đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay – **Bài 1: Thiên nhiên châu Âu.**

**2. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**

**2.1. Hoạt động 1. Tìm hiểu vị trí địa lí,** **hình dạng và kích thước lãnh thổ châu Âu**

**a. Mục tiêu**

Thông qua hoạt động, HS nắm được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu quan sát Hình 1.1- Bản đồ tự nhiên châu Âu SGK tr.97  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS quan sát bản đồ, thảo luận và trả lời câu hỏi: Hãy xác định và chỉ trên bản đồ tên các bán đảo, biển đảo và đại dương tiếp giáp châu Âu.  - GV tổng kết, yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  + Trình bày đặc điểm kích thước và hình dạng của châu Âu ?  + Nêu đặc điểm vị trí địa lí của châu Âu ?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK, quan sát hình ảnh, trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, chốt kiến thức**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Vị trí địa lí, hình dạng, kích thước**  Đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu:  - Châu Âu là một bộ phận phía Tây của lục địa Á – Âu, ngăn cách với châu Á bởi dãy U-ran. Phần lớn lãnh thổ châu Âu nằm giữa các vĩ tuyến 36°B và 71°B, chủ yếu thuộc đới ôn hòa của bán cầu Bắc.  - Châu Âu có 3 mặt giáp biển và đại dương:  + Phía Bắc giáp Bắc Băng Dương;  + Phía Nam giáp biển Địa Trung Hải;  + Phía Tây giáp Đại Tây Dương.  + Phía Đông có dãy Uran, là ranh giới tự nhiên ngăn cách châu Âu với châu Á.  - Châu Âu có diện tích nhỏ, khoảng 10,5 triệu km². So với các châu lục khác, chỉ hơn châu Đại Dương. Đường bờ biển dài khoảng 43000 km, bị cắt xẻ mạnh, tạo thành nhiều bán đảo, biển, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.  - Châu Âu có nhiều đảo và quần đảo. Các biển bao quanh châu Âu như Địa Trung Hải, Ca-xpi, biển Đen, biển Ban-tích, biển Bắc. |

**2.2. Hoạt động 2. Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên châu Âu**

**a. Mục tiêu**

Thông qua hoạt động, HS nắm được đặc điểm tự nhiên về các khu vực địa hình, khí hậu, sông ngòi, đới thiên nhiên của châu Âu.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**   GV hướng dẫn HS quan sát Hình 1.1 – Bản đồ tự nhiên châu Âu, Hình 1.2 – Bản đồ khí hậu châu Âu*SGK* tr.97, 99.  - GV chia HS thành 4 nhóm, yêu cầu HS đọc thông tin mục 2a, 2b, 2c, 2d SGK tr.98-100, thảo luận và thực hiện nhiệm vào Phiếu học tập (Phiếu học tập của các nhóm đính kèm cuối bài dạy)  + Nhóm 1: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên của châu Âu về địa hình.  + Nhóm 2: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên của châu Âu về khí hậu.  + Nhóm 3: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên của châu Âu về sông ngòi.  + Nhóm 4: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên của châu Âu về các đới thiên nhiên*.*  - GV hướng dẫn HS đọc mục Em có biết, để biết các vành đai thảm thực vật theo độ cao ở dãy An-pơ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   -HS đọc SGK, quan sát hình ảnh, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, chốt kiến thức**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **2. Đặc điểm tự nhiên châu Âu**  **a. Địa hình**  Địa hình châu Âu khá đơn giản, chia làm hai khu vực chính:  - Địa hình đồng bằng: chiếm phần lớn diện tích, phân bố chủ yếu ở phía đông và trung tâm, tạo thành một dải.  + Các đồng bằng ở châu Âu: Đồng bằng Bắc Âu, đồng bằng Tây Âu.  + Đông Âu là đồng bằng lớn nhất, chiếm hơn 50% diện tích châu Âu.  - Địa hình miền núi bao gồm:  + Địa hình núi già: nằm ở phía Bắc và trung tâm châu lục chạy theo hướng bắc nam gồm dãy Xcan-đi-na-vi, U-ran,...Phần lớn các dãy núi có độ cao trung bình và thấp.  + Địa hình núi trẻ: chiếm 1,5% diện tích lãnh thổ, nằm chủ yếu ở phía nam, gồm dãy An-pơ, Ban-căng, Cac-pat, Pi-rê-nê,...Phần lớn các núi có độ cao trung bình dưới 2000 m. Dãy An-pơ cao và đồ sộ nhất châu Âu, có nhiều đỉnh trên 4000 m. Đỉnh En-brut là đỉnh cao nhất châu Âu  (5 642m).  **b. Khí hậu**  Có sự phân hóa mạnh, đa dạng từ bắc xuống nam, từ tây sang đông tạo nên các đới và kiểu khí hậu khác nhau.  *(Đính kèm bảng phía dưới hoạt động).*  **c. Sông ngòi**  - Có mạng lưới sông ngòi dày đặc, phần lớn các sông đầy nước quanh năm, không có lũ lớn, được nối với nhau bởi hệ thống các kênh đào. Các sông đổ ra Bắc Băng Dương bị đóng băng vào mùa đông, nhất là vùng cửa sông.  - Các sông dài và quan trọng nhất ở châu Âu là: sông Von-ga (3690km) sông Đa-nuyp (2 850km), sông Rai-nơ (1 320km).  **d. Các đới thiên nhiên**  Châu Âu nằm trên hai đới thiên nhiên chủ yếu:  - Đới lạnh:  + Chiếm diện tích nhỏ ở các đảo, quần đảo thuộc Bắc Băng Dương và một phần lãnh thổ phía Bắc châu lục.  + Động vật, thực vật nghèo nàn. Thực vật có các loài rêu, địa y, bạch dương lùn, liễu lùn,...; động vật có chuột lem mét, cú Bắc cực.  - Đới ôn hòa: chiếm phần lớn lãnh thổ châu Âu, thiên nhiên đa dạng, thay đổi theo sự thay đổi của nhiệt độ và lượng mưa. |

**Khí hậu châu Âu**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khí hậu** | **Đặc điểm chính** | **Nhiệt độ** | **Lượng mưa** |
| Cực và cận cực | Phân bố ở phía bắc châu lục và các đảo vùng cực. | Quanh năm giá lạnh | Mưa rất ít, dưới 500mm. |
| Ôn đới hải dương | Phân bố ở các đảo và vùng ven biển phía tây. | - Khí hậu điều hòa, mùa đông không lạnh lắm, mùa hạ mát.  - Nhiệt độ trung bình năm trên 0°C. | Có mưa quanh năm, lượng mưa trung bình năm 800 – 1000 mm trở lên. |
| Ôn đới lục địa | Phân bố ở vùng trung tâm và phía đông châu lục. | Mùa đông lạnh và khô, có tuyết rơi; mùa hạ nóng và ẩm. | Lượng mưa ít, giảm dần từ tây sang đông, trung bình năm chỉ trên dưới 500mm. |
| Cận nhiệt Địa Trung Hải | Phân bố ở phía nam châu lục với kiểu khí hậu cận nhiệt địa trung hải. | Mùa hạ nóng và khô, thời tiết ổn định. Mùa đông ấm và có mưa rào. | + Lượng mưa trung bình năm khoảng 500 – 700mm. |
| Khí hậu núi cao | Phân bố chủ yếu ở các dãy Pi-rê-nê, An-pơ, Cap-ca. | Khí hậu thay đổi theo độ cao, có tuyết bao phủ. | Mưa nhiều |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**

HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để trả lời câu hỏi.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Cho biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của hai trạm khí tượng sau:

  
a. Dựa vào hình 1.2, em hãy cho biết hai trạm khí tượng trên đây thuộc kiểu khí hậu nào?

b. Nhận xét đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa tại hai trạm khí tượng trên.

**GV giao nhiêm vụ cho HS: Khoanh vào đáp án đúng trước câu trả lời đúng**

**Câu 1:**Phần lớn lãnh thổ châu Âu nằm giữa

1. Vĩ tuyến 63°B và 17°B.
2. Vĩ tuyến 36°B và 71°N.
3. Vĩ tuyến 63°Đ và 17°T.
4. Vĩ tuyến 36°B và 71°B.

**Câu 2.**Đặc điểm nào sau đây **không** phải của địa hình núi trẻ châu Âu

1. Gồm các dãy An-pơ, Các-pát, Ban-căng.
2. Phân bố chủ yếu ở phía Bắc và trung tâm châu lục.
3. Phần lớn là các núi có độ cao trung bình dưới 2 000m.
4. An-pơ là dãy núi đồ sộ nhất châu Âu.

**Câu 3.** Đới khí hậu cận nhiệt ở châu Âu có lượng mưa trung bình năm

1. Khoảng 500 – 700mm.
2. Dưới 500mm.
3. Từ 800 – 1000mm trở lên.
4. Trên dưới 500mm.

**Câu 4.**Châu Âu có diện tích:

1. Nhỏ nhất trong các châu lục.
2. 10 triệu km².
3. Trên 10 triệu km².
4. Lớn nhất trong các châu lục.

**Câu 5.**Con sông dài nhất và nhiều nước nhất châu Âu là

1.Đa-nuyp.

2.Vôn-ga.

3. Rai-nơ.

4. Seine.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ

-HS đọc SGK, quan sát hình ảnh, thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

- GV mời đại diện các nhóm trả lời.

- Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa tại trạm Bret (Pháp): Kiểu khí hậu ôn đới hải dương.

- Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa tại trạm Ca-dan (Liên bang Nga): Kiểu khí hậu ôn đới lục địa.

**=> Nhận xét đặc điểm nhiệt độ, lượng mưa:**

- Trạm khí tượng Bret (Pháp):

***Về nhiệt độ:***

+ Không có tháng nào trong năm nhiệt độ dưới 0oC.

+ Nhiệt độ tháng cao nhất khoảng 18oC (tháng 8), nhiệt độ tháng thấp nhất khoảng 8oC (tháng 1), biên độ nhiệt năm không quá lớn (10oC).

=> Mùa hè mát, mùa đông không lạnh lắm.

***Về lượng mưa:***

+ Tổng lượng mưa năm tương đối lớn (820 mm).

+ Mưa quanh năm.

- Trạm khí tượng Ca-dan (Liên bang Nga):

***Về nhiệt độ:***Nhiệt độ tháng cao nhất khoảng 20oC (tháng 6, 7), nhiệt độ thấp nhất khoảng – 8oC (tháng 1), biên độ nhiệt năm lớn (28oC).

***Về lượng mưa:*** Lượng mưa ít (tổng lượng mưa năm chỉ đạt 443 mm).

**Câu 1.** Đáp án 4

**Câu 2.** Đáp án 2

**Câu 3.** Đáp án 3

**Câu 4.** Đáp án 3

**Câu 5.** Đáp án 2

- GV mời nhóm khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**

HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để trả lời câu hỏi.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

*-* GV yêu cầu HS:Trả lời câu hỏi phần Luyện tập - Vận dụng SGK tr.101.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

 HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

**Gợi ý: HS có thể sử dụng bài viết dưới đây về khí hậu châu Âu để viết đoạn văn ngắn.**

*Châu Âu có khí hậu của châu Âu ôn đới. Khí hậu nhẹ hơn so với các khu vực khác của cùng vĩ độ (ví dụ như vùng đông bắc Hoa Kỳ) do ảnh hưởng của hải lưu Gulf Stream. Tuy nhiên, có sự khác biệt sâu sắc trong các vùng khí hậu của các vùng khác nhau. Phạm vi của châu Âu khí hậu từ nhiệt đới gần biển Địa Trung Hải ở phía nam, đến cận Bắc Cực gần biển Barents và Bắc Băng Dương ở phía bắc vĩ độ. Nhiệt độ cực lạnh chỉ được tìm thấy ở miền bắc Scandinavia và các bộ phận của Nga trong mùa đông.*

*Lượng mưa trung bình hàng năm phân kỳ rộng rãi ở châu Âu. Hầu hết lượng mưa diễn ra trong dãy núi Alps, và trong một dải dọc theo biển Adriatic từ Slovenia đến bờ biển phía tây của Hy Lạp. Các khu vực khác với nhiều mưa bao gồm phía tây bắc của Tây Ban Nha, nước Anh và phía tây Na Uy. Bergen có lượng mưa cao nhất ở châu Âu với 235 ngày mưa một năm. Hầu hết mưa diễn ra vào mùa hè, do gió tây từ Đại Tây Dương đã đụng quần đảo Anh, Benelux, miền tây nước Đức, miền Bắc nước Pháp và Tây Nam Scandinavia.*

*Thời gian tốt nhất để ghé thăm châu Âu trong mùa hè. Vào tháng Tám, quần đảo Anh, Benelux, Đức và miền Bắc nước Pháp có mức cao trung bình khoảng 23-24 °C, nhưng nhiệt độ này không thể được thực hiện cho các cấp. Đó là lý do tại sao trong mùa hè nhiều chuyến bay đi từ phía bắc đến phía nam châu Âu như người miền Bắc chạy trốn khỏi mưa và có thể thấp hơn so với nhiệt độ trung bình. Địa Trung Hải có số tiền cao nhất của mặt trời giờ ở châu Âu, và nhiệt độ cao nhất. Nhiệt độ trung bình trong tháng tám là 28 °C ở Barcelona, 30 °C ở Rome, 33 °C tại Athens và 39 °C trong Alanya dọc theo Riviera Thổ Nhĩ Kỳ. Một nguyên tắc chung là xa hơn về phía nam và phía đông một đi, nó trở nên ấm hơn.*

*Mùa đông tương đối lạnh ở châu Âu, ngay cả ở các nước Địa Trung Hải. Những khu vực chỉ với mức cao trong ngày khoảng 15 °C trong tháng là Andalucia ở Tây Ban Nha, một số quần đảo Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ Riviera. Tây Âu có trung bình khoảng 4-8 °C vào tháng Giêng, nhưng nhiệt độ giảm xuống dưới mức đóng băng trong suốt mùa đông. Khu vực phía đông của Berlin có nhiệt độ đặc biệt lạnh với mức cao trung bình dưới đông. Nga là một trường hợp đặc biệt như Moskva và Saint Petersburg có mức cao trung bình là -5 °C và thấp từ -10 °C vào tháng 1. Một số hoạt động được thực hiện tốt nhất trong mùa đông, chẳng hạn như thể thao mùa đông trong dãy núi Alps. Các đỉnh núi cao nhất của dãy núi Alps có tuyết vĩnh viễn.*

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

GV mời đại diện các nhóm trả lời. Đại diện nhóm khác nhận xét.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, chốt kiến thức**

GV chốt lại kiến thức của bài.

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1. Bài vừa học**

Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.

Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu; đặc điểm phân hóa khí hậu; xác định được trên bản đồ các con sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga); các đới thiên nhiên ở châu Âu.

**2. Bài sắp học**

Tìm hiểu đặc điểm dân cư xã hội châu Âu